

Bản án số: 34/2020/HSST
Ngày 15 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI - TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lương Thị Thủy**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thanh Bình**
Ông **Trần Quang Chữ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Dương mạnh Hùng** – Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên tòa:
Ông **Vũ Đức Sam** – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở UBND xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/HSST ngày 19/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với :

Bị cáo: **Nguyễn Văn T SN 1989** Giới tính: Nam
Nơi cư trú: Thôn A Đ, xã B S, huyện A T, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Chức vụ: Không Trình độ học vấn: 6/12
Bố đẻ: Nguyễn Văn Oanh SN 1961 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Khá SN 1956 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/6/2020, chuyển tạm giam ngày 02/7/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1. Anh **Tăng Văn L SN 1991 (Có mặt)**
 2. Ông **Tăng Văn N SN 1968 (Vắng mặt)**
- Đều trú tại: T Đ, H H T, A T, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 05 giờ ngày 26/6/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA sơn màu xanh, biển số 89F8 – 6093 đi một mình từ nhà đến thị trấn Kẽ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bờ sông Kẽ Sắt, T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ tên, địa chỉ đang đứng một mình, T đi đến và hỏi “*Có hàng không bán cho 200.000 đồng*” (Ý T hỏi người đàn ông này có Heroine không bán cho T hai trăm nghìn đồng), người đàn ông trả lời “*Có*”, T liền đưa số tiền 200.000 đồng cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho T 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói (01 x 0,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T cầm cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc; sau đó người đàn ông tiếp tục đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long kích thước (08 x 6,5)cm, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen bọc bên trong 01 gói giấy màu trắng kích thước (3,5 x 03)cm, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T cầm cất giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về đến khu vực xã Tân Phúc, huyện A T, T lấy 01 gói giấy màu trắng kích thước (01 x 0,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột cất giấu tại túi quần phía trước bên trái ra để sử dụng bằng hình thức “Chích”; còn 01 gói T bỏ chung vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long có chứa 01 gói giấy màu trắng kích thước (3,5 x 03)cm, bên trong gói giấy này chứa chất màu trắng dạng cục và bột và cất giấu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc; sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về hướng xã H H T, huyện A T. Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực cổng T Đ thuộc địa phận thôn T Đ, xã H H T, huyện A T thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A T và Công an xã H H T đang trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long loại vỏ mềm kích thước (8 x 6,5)cm bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng kích thước (3,5 x 3)cm và 01 gói giấy màu trắng kích thước (1 x 0,5)cm bên trong các gói giấy này đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai là Heroine của T vừa mua về để sử dụng nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng kích thước (3,5 x 3) cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong tại bì thư ký hiệu I; 01 gói giấy màu trắng kích thước (1 x 0,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong tại bì thư ký hiệu II; ngoài ra còn thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long loại vỏ mềm kích thước (08 x 6,5)cm, 01 mảnh túi nilon màu đen kích thước (12 x 09)cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA sơn màu xanh, biển số 89F8 – 6093 và số tiền 12.000 đồng của T.

Kết luận giám định số 230/MT - PC09 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là 5,117g (Năm phẩy một một bảy gam) là ma túy, loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (II), có khối lượng là 0,047g (Không phẩy không bốn bảy gam) là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 4,905g (Bốn phẩy chín không năm gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu (I), mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 230/MT – PC09 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A T quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị can phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA sơn màu xanh, biển số 89F8 – 6093 thu giữ của T. T khai mua của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ từ năm 2018, khi mua không có giấy đăng ký xe và không làm giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A T đã yêu cầu Phòng Cảnh sát điều tra và Phòng PC01 Công an tỉnh Hưng Yên tra cứu chiếc xe mô tô này. Tại phiếu trả lời xác minh ngày 03/7/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hưng Yên trả lời chủ xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA biển số 89F8 – 6093 mang tên Nguyễn Văn Hào ở xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên trả lời tại phiếu tra cứu số 919/XMTV – PC01 ngày 15/7/2020 xác định xe mô tô biển số 89F8 – 6093 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ về chủ xe mô tô biển số 89F8 – 6093 mang tên Nguyễn Văn Hào, nhưng không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe mô tô trên; nên tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 36 ngày 18 tháng 08 năm 2020 của VKS huyện A T, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 26/6/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu cho tiêu huỷ 01 niêm phong ghi mẫu vật gửi giám định hoàn lại số 230/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên bên trong có 4,905g Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, kích thước (8 x 6,5)cm; 01 mảnh túi nilon màu đen, kích thước (12 x9) cm.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 12.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trên đây là toàn bộ quan điểm của VKSND huyện A T về việc xử lý vụ án và bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc và ra một bản án đảm bảo tính nghiêm minh, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật ./.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện A T; Kiểm sát viên, VKSND huyện A T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTHS. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A T đã truy tố: Khoảng hơn 06 giờ ngày 26/6/2020 tại khu vực cổng T Đ, H H T, A T, Hưng Yên bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 02 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine mục đích mua về để sử dụng. Theo kết luận giám định số 230/MT-PC09 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên thì chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Heroine, có khối lượng 5,164g.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với bản tự khai, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện A T đã thu thập được.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước ta trong việc quản lý một số mặt hàng cấm. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ nhận thức để biết rằng các chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán lưu thông trên thị trường, nhưng do coi thường pháp luật bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe, huỷ hoại phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là mầm mống của rất nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh, kịp thời trừng trị theo pháp luật là cần thiết nhằm mục đích trừng trị giáo dục người phạm tội và góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, VKSND huyện A T đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý, hơn nữa bản thân bị cáo nghiện ma túy nên cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế cũng như việc bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số Heroine hoàn lại sau giám định có khối lượng 4,905gam là mặt hàng cấm nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 mảnh túi nilon màu đen có liên quan đến việc phạm tội, xét không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo số tiền 12.000đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu LISOHAKA màu sơn xanh, biển số 89F8-6093 chưa làm rõ được chủ sở hữu theo đăng ký và người quản lý hợp pháp nên không xem xét, giải quyết trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 05 năm 06 tháng tù thời gian tính từ ngày 26/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 4,905gam Heroine được niêm phong, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh túi nilon màu đen.

Trả lại cho bị cáo T số tiền 12.000đ.

(Có đặc điểm được thể hiện tại quyết định chuyển vật chứng số 27 ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A T)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện và VKSND tỉnh;
- Bị cáo;
- Cơ quan Công an huyện;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện A T;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị T

